

Số: **234/2020/QĐST-HNGĐ**

Cai Lậy, ngày 04 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 458/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị L**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Ấp 1, xã P, huyện C, tỉnh T.

- *Bị đơn:* Anh **Phạm Thanh D**, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp 4, xã P, huyện C, tỉnh T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Thanh D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phương N, sinh ngày 15/12/2019, chị Nguyễn Thị L và anh Phạm Thanh D thỏa thuận giao con chung cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Phạm Thanh D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000 đồng cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động được. Bắt đầu thực hiện cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày 01/01/2021.

Anh Phạm Thanh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng, chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0005919 ngày 08/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên đã thi hành xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- CCTHADS huyện Cai Lậy;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- UBND xã P;
- Đường sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Lê Quế Thanh